

BS Phạm Hữu Quang -

1.1. Tên khoa học

Cát căn còn có tên gọi khác là Cát căn, Sắn dây, Cát hoa, Phấn cát, Bọ ch cát.[1]

Theo thông tin số 19/2018/TT-BYT, Danh mục thuốc Y học cổ truyền thiết yếu, Cát căn là thuốc nhóm Phát tán phon nhiệt, số thứ tự 15. Theo đó, quy định tên khoa học của thuốc (rễ) là *Radix Puerariae Thomsonii*, còn tên khoa học của cây Cát căn là *Pueraria montana* var. *chinensis* (Ohwi) Sanjappa & Pradeep (*Pueraria thomsonii* Benth), thuốc họ Fabaceae (họ Đậu). Ngoài ra khi rễ thuốc Cát căn dùng làm thuốc dược liệu Tinh bột có tên là *Amylum Puerariae*. [1, 14]

1.2. Phân bố và thu hái

Cây cát căn phân bố chủ yếu ở Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam và một số nước Đông Nam Á. Ở Việt Nam, cây mọc hoang nhiệt đới vùng núi, trung du như Lào Cai, Yên Bái, Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An tuy nhiên không thấy khai thác cây mọc hoang. Cát Căn ưa sáng, thích hợp đất cát pha hoặc đất feralit có độ ẩm cao. Sinh trưởng mạnh mẽ vào mùa mưa.

Cát căn thường thu hoạch vào mùa đông bắt đầu từ cuối tháng 10 đến tháng 3-4 năm sau (cao điểm là tháng 11). Người ta đào lấy rễ rửa sạch đất cát, bóc bỏ lớp vỏ già bên ngoài (cho dễ khô) sau đó tuốt theo đúng thuốc mà có cách bào chế khác nhau.[3]



[Xem ti p t i đây](#)